

| TT | Lớp   | Tổ hợp | Môn tự chọn           | Chuyên đề       | Sĩ số | Giáo viên chủ nhiệm    | SĐT GVCN   | Ghi chú           |
|----|-------|--------|-----------------------|-----------------|-------|------------------------|------------|-------------------|
| 1  | 10A01 | LC1    | Hóa, Sinh, Tin, CNNN  | Văn, Toán, Hóa  | 45    | Nguyễn Thị Ái          | 0978354001 | LC1+LC5 thành LC1 |
| 2  | 10A02 | LC2    | Lí, Địa, KTPL, CNCN   | Văn, Toán, Lí   | 44    | Nguyễn Thị Phương      | 0382239096 |                   |
| 3  | 10A03 | LC2    | Lí, Địa, KTPL, CNCN   | Văn, Toán, Lí   | 44    | Nguyễn Khoa Pháp       | 0972005151 |                   |
| 4  | 10A04 | LC2    | Lí, Địa, KTPL, CNCN   | Văn, Toán, Lí   | 45    | Nguyễn Thị Thùy Trang  | 0868243955 |                   |
| 5  | 10A05 | LC2    | Lí, Địa, KTPL, CNCN   | Văn, Toán, Lí   | 45    | Trần Ngọc Dũng         | 0982323208 |                   |
| 6  | 10A06 | LC3    | Sinh, Địa, KTPL, CNNN | Văn, Toán, Sinh | 45    | Phạm Thị Thương        | 0905213646 |                   |
| 7  | 10A07 | LC3    | Sinh, Địa, KTPL, CNNN | Văn, Toán, Sinh | 45    | Nguyễn Đình Kiều       | 0974449555 |                   |
| 8  | 10A08 | LC3    | Sinh, Địa, KTPL, CNNN | Văn, Toán, Sinh | 45    | Nguyễn Thị Ngọc Anh    | 0972974047 |                   |
| 9  | 10A09 | LC3    | Sinh, Địa, KTPL, CNNN | Văn, Toán, Sinh | 45    | Mai Thanh Thắng        | 0977664674 |                   |
| 10 | 10A10 | LC4    | Lí, Hóa, Sinh, Tin    | Toán, Lí, Hóa   | 45    | Nguyễn Hà Hương Ngọc   | 0913474986 |                   |
| 11 | 10A11 | LC4    | Lí, Hóa, Sinh, Tin    | Toán, Lí, Hóa   | 45    | Nguyễn Thị Anh Đào     | 0963577779 |                   |
| 12 | 10A12 | LC4    | Lí, Hóa, Sinh, Tin    | Toán, Lí, Hóa   | 44    | Nguyễn Thị Hà          | 0947519367 |                   |
| 13 | 10A13 | LC4    | Lí, Hóa, Sinh, Tin    | Toán, Lí, Hóa   | 44    | Phan Thị Liên          | 0913765221 |                   |
| 14 | 11C01 | LC5    | Hóa, Sinh, Tin, CNNN  | Toán, Hóa, Sinh | 35    | Huỳnh Bảo Luân         | 0906500083 |                   |
| 15 | 11C02 | LC6    | Lí, Hóa, Sinh, CNCN   | Toán, Lí, Hóa   | 27    | Trần Thị Thu Phương    | 0905346399 |                   |
| 16 | 11C03 | LC4    | Lí, Hóa, Sinh, Tin    | Toán, Lí, Hóa   | 37    | Võ Thị Phương Lan      | 0978630686 |                   |
| 17 | 11C04 | LC4    | Lí, Hóa, Sinh, Tin    | Toán, Lí, Hóa   | 42    | Lương Xuân Thiện       | 0972464788 |                   |
| 18 | 11C05 | LC4    | Lí, Hóa, Sinh, Tin    | Toán, Lí, Hóa   | 44    | Hồ Thị Hiệp            | 0949172323 |                   |
| 19 | 11C06 | LC1    | Hóa, Địa, Tin, CNNN   | Văn, Toán, Hóa  | 38    | Nguyễn Thị Xuân Phương | 0982434112 |                   |
| 20 | 11C07 | LC3    | Sinh, Địa, KTPL, CNNN | Văn, Toán, Sinh | 34    | Phan Thị Thu Hiền      | 0399358359 |                   |
| 21 | 11C08 | LC3    | Sinh, Địa, KTPL, CNNN | Văn, Toán, Sinh | 38    | Hoàng Thị Kim Oanh     | 0986042977 |                   |
| 22 | 11C09 | LC3    | Sinh, Địa, KTPL, CNNN | Văn, Toán, Sinh | 34    | Nguyễn Thị Ánh Ngọc    | 0985934445 |                   |
| 23 | 11C10 | LC2    | Lí, Địa, KTPL, CNCN   | Văn, Toán, Lí   | 40    | Lê Huy Hùng            | 0975089092 |                   |
| 24 | 11C11 | LC2    | Lí, Địa, KTPL, CNCN   | Văn, Toán, Lí   | 39    | Lê Thị Thu Thảo        | 0985222799 |                   |
| 25 | 11C12 | LC2    | Lí, Địa, KTPL, CNCN   | Văn, Toán, Lí   | 40    | Nguyễn Thế Hoàn        | 0971189079 |                   |
| 26 | 12B01 | LC1    | Địa, KTPL, Tin, CNNN  | Văn, Toán, Địa  | 35    | Bùi Thị Hồng Hạnh      | 0945819578 |                   |
| 27 | 12B02 | LC1    | Địa, KTPL, Tin, CNNN  | Văn, Toán, Địa  | 36    | Hoàng Thị Thu          | 0935006120 |                   |
| 28 | 12B03 | LC1    | Địa, KTPL, Tin, CNNN  | Văn, Toán, Địa  | 37    | Trình Thị Ngọc Thảo    | 0975674404 |                   |
| 29 | 12B04 | LC2    | Lí, Địa, KTPL, CNCN   | Văn, Toán, Lí   | 45    | Đoàn Thị Tuyết         | 0333833747 |                   |
| 30 | 12B05 | LC2    | Lí, Địa, KTPL, CNCN   | Văn, Toán, Lí   | 43    | H' Pri Niê             | 0398908511 |                   |
| 31 | 12B06 | LC3    | Sinh, Địa, KTPL, CNNN | Văn, Toán, Sinh | 37    | Bùi Thị Lê             | 0379402686 |                   |
| 32 | 12B07 | LC4    | Lí, Hóa, Sinh, Tin    | Toán, Lí, Hóa   | 42    | Đỗ Thị Hạnh            | 0775630959 |                   |
| 33 | 12B08 | LC4    | Lí, Hóa, Sinh, Tin    | Toán, Lí, Hóa   | 38    | Bùi Thị Liên           | 0944762525 |                   |
| 34 | 12B09 | LC4    | Lí, Hóa, Sinh, Tin    | Toán, Lí, Hóa   | 36    | Đào Xuân Dũng          | 0978505589 |                   |
| 35 | 12B10 | LC4    | Lí, Hóa, Sinh, Tin    | Toán, Lí, Hóa   | 36    | Đồng Thị Việt Nga      | 0397676679 |                   |
| 36 | 12B11 | LC5    | Hóa, Sinh, Tin, CNNN  | Toán, Hóa, Sinh | 33    | Phạm Vĩnh Tạo          | 0982032132 |                   |
| 37 | 12B12 | LC6    | Lí, Hóa, Sinh, CNCN   | Toán, Lí, Hóa   | 36    | Trịnh Văn Đường        | 0989477312 |                   |